

V/v chuẩn bị triển khai thay đổi
khung giờ cao điểm, thấp điểm, bình
thường của hệ thống điện quốc gia

Kính gửi:

- Các Tổng công ty Điện lực;
- Các Tổng công ty Phát điện;
- Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia;
- Công ty Phát điện trực thuộc;
- Công ty Mua bán điện;
- Công ty Viễn thông Điện lực và Công nghệ thông tin;
- Trung tâm Thông tin Điện lực.

Bộ Công Thương đã có Quyết định số 963/QĐ-BCT ngày 22/4/2026 về khung giờ cao điểm, thấp điểm và giờ bình thường của hệ thống điện quốc gia và văn bản số 1026/ĐL-TTĐ&HTĐ ngày 24/4/2026 về việc áp dụng khung giờ cao điểm, thấp điểm và giờ bình thường của hệ thống điện quốc gia (các văn bản đính kèm). Chuẩn bị cho công tác triển khai thay đổi khung giờ cao điểm, thấp điểm, bình thường theo Quyết định số 963/QĐ-BCT của Bộ Công Thương, Tập đoàn Điện lực Việt Nam (Tập đoàn) yêu cầu các đơn vị thực hiện các nội dung như sau:

1. Tổng công ty Điện lực (TCTĐL)

- TCTĐL và các đơn vị trực thuộc có trách nhiệm nghiêm túc công khai Thông tư số 60/2025/TT-BCT, Quyết định số 963/QĐ-BCT tại các địa điểm giao dịch khách hàng, đồng thời đăng tải trên chuyên trang Chăm sóc khách hàng/website của đơn vị. Chủ động triển khai các hình thức tuyên truyền, phổ biến rộng rãi đến khách hàng sử dụng điện, nhất là các khách hàng áp dụng giá bán điện theo thời gian sử dụng trong ngày (hình thức 03 giá) theo quy định nhằm bảo đảm khách hàng nắm bắt đầy đủ thông tin và chủ động trong việc sử dụng điện phù hợp với quy định.

- Chủ động tổ chức đào tạo, tập huấn nhân lực; đồng thời chuẩn bị đầy đủ vật tư, thiết bị cần thiết phục vụ công tác cập nhật, cài đặt lại công tơ, bảo đảm sẵn sàng triển khai theo quy định. Việc chuẩn bị phải được thực hiện đồng bộ, kịp thời, tránh bị động khi tổ chức triển khai thực tế.

- Thực hiện rà soát, đánh giá hiện trạng công tơ 03 giá và hệ thống thu thập dữ liệu đo đếm từ xa tại các đơn vị làm cơ sở xây dựng kế hoạch triển khai. Tổng hợp, báo cáo Tập đoàn các số liệu theo nội dung tại Phụ lục kèm theo.

- Trên cơ sở kết quả rà soát, các đơn vị xây dựng kế hoạch triển khai chi tiết, cụ thể về tiến độ, nguồn lực, thứ tự ưu tiên thực hiện theo từng nhóm công tơ, đảm bảo sẵn sàng triển khai cài đặt khung giờ mới cho các công tơ ngay sau khi được phép áp dụng theo quy định. Đối với các công tơ ranh giới, đầu nguồn, các đơn vị chủ động phối hợp với các nhà máy điện, các bên liên quan để thực hiện đồng bộ, bảo đảm tính chính xác trong giao nhận điện năng. Nhằm hỗ trợ vận hành hệ thống điện quốc gia đảm bảo ổn định, an toàn, các đơn vị phấn đấu rút ngắn tối đa thời hạn hoàn thành cài đặt khung giờ mới cho tất cả các công tơ, sớm hơn thời hạn quy định tại khoản 2 Điều 5 Thông tư số 60/2025/TT-BCT; trong 10 ngày đầu ngay sau khi được phép áp dụng theo quy định, ưu tiên thực hiện đối với các công tơ bán điện cho khách hàng có sản lượng điện lớn, các công tơ ranh giới, đầu nguồn. TCTĐL chủ động xây dựng phương án kết hợp thay thế công tơ đến hạn kiểm định định kỳ, công tơ hỏng, cháy với việc cài đặt khung giờ mới phù hợp với nguồn lực của đơn vị, đảm bảo tối ưu, hiệu quả trong quá trình thực hiện.

- Tổ chức tập huấn, đào tạo cho cán bộ, công nhân viên, nhất là lực lượng trực tiếp làm việc với khách hàng, bộ phận kinh doanh, điện thoại viên tại các Trung tâm chăm sóc khách hàng bảo đảm nắm vững các quy định của Thông tư số 60/2025/TT-BCT, Quyết định số 963/QĐ-BCT và quy trình thực hiện cài đặt lại công tơ tại hiện trường. Đồng thời, bố trí đủ nhân lực có trình độ chuyên môn và kỹ năng giao tiếp để tiếp nhận, giải đáp, xử lý kịp thời các kiến nghị, phản ánh của khách hàng; Giám đốc/Phó giám đốc phụ trách kinh doanh các đơn vị trực tiếp chỉ đạo, tổ chức giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan đến việc cài đặt lại khung giờ trong công tơ, không để phát sinh bức xúc, khiếu nại ảnh hưởng uy tín của TCTĐL và Tập đoàn.

- TCTĐL tổng hợp báo cáo kết quả rà soát các số liệu và kế hoạch triển khai thực hiện về Tập đoàn trước ngày 30/4/2026.

2. Tổng công ty Phát điện (GENCO), Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia (EVNNPT), Công ty Phát điện trực thuộc, Công ty Mua bán điện (EPTC)

- Thực hiện đăng tải các quy định trên website của đơn vị; chủ động thông báo, phổ biến đến các khách hàng và các đơn vị liên quan về Thông tư số 60/2025/TT-BCT, Quyết định số 963/QĐ-BCT; phối hợp chặt chẽ với các bên liên quan để tổ chức thực hiện đồng bộ, bảo đảm đúng quy định và không ảnh hưởng đến công tác giao nhận, thanh toán điện năng của đơn vị và Tập đoàn.

- Rà soát, báo cáo hiện trạng các công tơ 03 giá và hệ thống thu thập dữ liệu đo đếm tại các vị trí ranh giới, đầu nguồn phục vụ công tác giao nhận điện năng của đơn vị theo Phụ lục đính kèm; đồng thời, xây dựng kế hoạch triển khai chi tiết, cụ thể về tiến độ, nguồn lực, thứ tự ưu tiên thực hiện theo từng nhóm công tơ, đảm bảo sẵn sàng triển khai cài đặt khung giờ mới cho các công tơ trong vòng 30 ngày ngay sau khi được phép áp dụng theo quy định. Tổng hợp báo cáo kết

quả rà soát các số liệu và kế hoạch triển khai thực hiện về Tập đoàn trước ngày 30/4/2026.

3. Công ty Viễn thông Điện lực và Công nghệ thông tin

- Bổ trí lực lượng kỹ thuật, hạ tầng và nhân sự sẵn sàng hỗ trợ các đơn vị trong quá trình triển khai cài đặt khung giờ mới cho các công tơ theo quy định.

- Bổ sung trên CMIS chức năng theo dõi việc hoàn thành cài đặt lại các công tơ để hỗ trợ các TCTĐL theo dõi, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện theo kế hoạch.

4. Ban Truyền thông và Văn hóa doanh nghiệp, Trung tâm Thông tin Điện lực

- Thực hiện đăng tải, niêm yết, tuyên truyền rộng rãi Quyết định số 963/QĐ-BCT và Thông tư số 60/2025/TT-BCT lên chuyên mục “EVN & Khách hàng” trên website EVN và trên các kênh thông tin, truyền thông của EVN.

- Tiếp nhận, tổng hợp và chuyển kịp thời các phản ánh, thắc mắc của khách hàng liên quan đến việc cài đặt khung giờ mới cho các công tơ trên các kênh thông tin, truyền thông của EVN đến các Trung tâm CSKH; phối hợp với TCTĐL, EVNNPT, EPTC và Ban Kinh doanh và Mua bán điện để xử lý, phản hồi kịp thời cho khách hàng.

Tập đoàn yêu cầu các đơn vị khẩn trương triển khai, thực hiện. Kịp thời báo cáo vướng mắc, phát sinh (nếu có) về Tập đoàn để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Công Thương (để b/cáo);
- Cục Điện lực (để b/cáo);
- NSMO (để p/hợp);
- HĐTV (để b/cáo);
- TGD (để b/cáo);
- Các PTGD;
- Ban: TTVHDN, TCKT, KTAT, KH, KHCNCDS, TCNS, PC, KTTT;
- Lưu: VT, KDMBĐ.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

Ngô Sơn Hải

Phụ lục - HIỆN TRẠNG CÔNG TƠ 03 GIÁ VÀ HỆ THỐNG THU THẬP DỮ LIỆU DỮ LIỆU ĐO ĐẾM CỦA CÁC ĐƠN VỊ

1. Báo cáo hiện trạng số lượng công tơ 03 giá trên lưới:

Đề nghị các đơn vị thống kê tổng số công tơ 03 giá hiện đang quản lý, trong đó phân loại theo từng nhóm công tơ, gồm: (i) công tơ 03 giá bán điện cho khách hàng thu thập dữ liệu trực tiếp qua modem 4G/5G; (ii) công tơ 03 giá bán điện cho khách hàng thu thập dữ liệu qua DCU; (iii) công tơ ranh giới, đầu nguồn. Đối với từng nhóm công tơ nêu trên, báo cáo cụ thể số lượng công tơ đang thu thập dữ liệu qua modem và tỷ lệ so với tổng số công tơ của nhóm; số lượng công tơ đang thu thập dữ liệu qua DCU và tỷ lệ so với tổng số công tơ của nhóm.

2. Báo cáo khả năng truyền dữ liệu 48 chu kỳ/ngày của công tơ 03 giá:

Đề nghị các đơn vị rà soát, đánh giá khả năng truyền dữ liệu 48 chu kỳ/ngày đối với từng nhóm công tơ 03 giá, cụ thể như sau:

+ Đối với các công tơ 03 giá bán điện cho khách hàng thu thập dữ liệu trực tiếp qua modem 4G/5G: số lượng công tơ đang thu thập dữ liệu 48 chu kỳ/ngày; tỷ lệ thu thập đầy đủ dữ liệu 48 chu kỳ/ngày của nhóm công tơ này; tổng sản lượng điện năm 2025 nhóm công tơ này và tỷ lệ sản lượng điện so với tổng sản lượng điện của toàn bộ khách hàng mua điện theo hình thức 03 giá.

+ Đối với các công tơ 03 giá bán điện cho khách hàng thu thập dữ liệu qua DCU: số lượng công tơ đang thu thập dữ liệu 48 chu kỳ/ngày; tỷ lệ thu thập đầy đủ dữ liệu 48 chu kỳ/ngày của nhóm công tơ này; tổng sản lượng điện năm 2025 nhóm công tơ này và tỷ lệ sản lượng điện so với tổng sản lượng điện của toàn bộ khách hàng mua điện theo hình thức 03 giá.

+ Đối với công tơ đầu nguồn, công tơ ranh giới: số lượng công tơ đang thu thập dữ liệu 48 chu kỳ/ngày và tỷ lệ thu thập đầy đủ dữ liệu 48 chu kỳ/ngày của các công tơ này.

3. Báo cáo đối với các công tơ chưa thể thu thập đủ dữ liệu 48 chu kỳ/ngày:

+ Đối với các công tơ 03 giá chưa thể thu thập đủ dữ liệu 48 chu kỳ/ngày, đề nghị các đơn vị phân loại theo 03 nhóm như trên và báo cáo cụ thể: tần suất thu thập dữ liệu trong ngày và tỷ lệ thu thập đầy đủ dữ liệu thực tế.

+ Trên cơ sở hiện trạng nêu trên, đề nghị các đơn vị đề xuất giải pháp để có thể thu thập dữ liệu 48 chu kỳ/ngày đối với các công tơ chưa đáp ứng yêu cầu, trong đó làm rõ phương án kỹ thuật, công nghệ áp dụng, trang thiết bị cần nâng cấp hoặc thay thế; khối lượng thực hiện dự kiến; chi phí ước tính; lộ trình triển khai; các kiến nghị, đề xuất cụ thể để tổ chức thực hiện.